

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

* * *

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 23-4-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Thanh.

Ông Vũ Minh Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Mai – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1964; Nơi sinh: Thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn L, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K; Con bà: Phạm Thị T1; Có vợ: Hoàng Thị X, sinh năm 1964; Con: có 03, lớn 34 tuổi, nhỏ 30 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, Tại bản án hình sự sơ thẩm số 104/2017/HS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, Hà Nội, xử phạt H 30 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, Hoàng đã chấp hành xong hình phạt tù theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù của Trại giam số 6 Nghệ An số 1129 ngày 21/9/2019.

Nhân thân: Bản án số 47/HSST ngày 28/4/1984 của TAND tỉnh H xét xử phạt H 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (bản án đã xác định H đã chấp hành xong hình phạt tù- bị bắt giam từ ngày 16/01/1983), nhưng chưa thi hành án phí và bồi thường dân sự bản án này. Tuy nhiên, Kết quả xác minh tại cơ quan Tòa án thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội cung cấp là không có hồ sơ thi hành án của Nguyễn Văn H. (đã hết thời hiệu thi hành bản án)

(Theo danh chỉ bản số 245 lập ngày 15/12/2020 tại Công an huyện P và lý lịch bị can phản ánh); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2020 đến nay (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Vũ Cao P, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường Đ, D, Hà Nam

+ Anh Lại Văn T, sinh năm 1981, thôn 3, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam

+ Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1964, thôn L, xã M, huyện T, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 7 giờ 50' ngày 23/11/2020 tại đường thôn N1, xã N huyện P, TP Hà Nội, Tổ công tác Đội CSĐT Kinh tế ma túy- Công an huyện P phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi bán ma túy 02 đối tượng là Lại Văn T và Vũ Cao P. Trong đó, Vũ Cao P là người hỏi H mua 02 gói ma túy Hêrôin giá 400.000đồng để sử dụng, H đã nhận tiền 400.000đồng khi đang chuẩn bị giao ma túy cho P, thì thấy lực lượng Công an đến, H đã cầm ném 03 gói ma túy của H xuống rệ đường bên phải cạnh xe máy của H, lực lượng Công an yêu cầu H nhặt lên và tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác Công an huyện P đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và niêm phong số tang vật theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 gói giấy có (KT 1,5 x 0,5)cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại NOKIA màu đen; Tiền VNĐ: 400.000đồng; 01 xe máy YAMAHA loại xe SIRILIS BKS 29Y5- 461.37. Kiểm tra phương tiện xe máy 29Y5- 461.37 có 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn H.

Tại Bản kết luận giám định số: 10355/KLGD-PC09 ngày 23/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 (ba) gói giấy của H là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,219 gam

Tại Bản kết luận giám định số 847/KL-PC09- Đ3 ngày 23/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 29Y5- 461.37 có số khung: RLCUE1740H và số máy: E3T6E - 207454 là số nguyên thủy

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H, Vũ Cao P, Lại Văn T đều khai nhận H đã 02 lần bán ma túy cho P và T, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 9 giờ 30' phút ngày 22/11/2020, khi T và P ngồi uống nước ở Hà Nam thì P rủ T đi mua ma túy để sử dụng, T đồng ý và T đưa tiền cho P 400.000đồng. P có biết H ở T, Hà Nội bán ma túy, nên đã sử dụng số điện thoại 0988.647.958 gọi cho H có số 0362.415.859 hỏi “*anh ơi lấy cho em hai cái bốn trăm*” nghĩa là P bảo H bán cho 02 gói ma túy Heroine giá 400.000đồng. H đồng ý trả lời “Ừ” rồi hẹn gặp nhau ở cổng chui cao tốc Pháp Vân- Cầu Giẽ thuộc thôn N1, N, P, Hà Nội để giao ma túy. Sau đó, T và P đi nhờ xe của người đàn ông không quen biết đến điểm hẹn rồi T đi bộ vào trong thôn N1, xã N chơi, còn P đứng đợi H. Đến khoảng 9 giờ 45' cùng ngày, H điều khiển xe máy BKS 29Y5-461.37 đến đường hàng rào cổng chui cao tốc theo hướng T- Hà Nam thuộc thôn N1, xã N- P gặp P. P cầm tiền 400.000đồng đưa cho H. H cầm tiền và giao cho P 02 gói giấy, P biết bên trong có chứa ma túy nên không mở ra kiểm tra. Sau khi mua được ma túy, P đi bộ một đoạn gặp T

rồi cả hai đi nhờ xe máy về Hà Nam xuống xe ven đường (không rõ địa chỉ nơi nào) cùng nhau sử dụng hết 02 gói ma túy P vừa mua được của H.

Lần thứ hai: Khoảng 7 giờ 05' ngày 23/11/2020, T đến nhà P, rủ đi mua ma túy cùng sử dụng, P đồng ý nên gọi điện từ số 0988.647.958 của P cho H có số 0362.415.859 nói: “*Tý nữa em lên, để cho em hai cái bốn trăm nghìn*”. H hiểu ý là P hỏi mua 02 gói ma túy Heroine của H giá 400.000đồng. H trả lời “Ừ” rồi P hẹn H mang ra công cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ thuộc khu vực thôn N1, N, P, Hà Nội để giao ma túy. Sau đó, P và T đi xe ôm của người nam giới không biết danh tính đến chỗ hẹn (P trả tiền xe ôm 100.000đồng). Lúc này, H chờ khách đi xe ôm xong rồi điều khiển xe máy BKS: 29Y5-461.37 lên khu vực ngã ba Tía – T1, huyện T, TP Hà Nội thì nhìn thấy một người đàn ông mà trước đó H đã mua ma túy của anh ta nên đi lại gần và hỏi “Anh có hàng không, để cho em bốn trăm” (nghĩa là bảo người này bán cho 400.000đồng ma túy loại Heroine), anh ta trả lời là “Có hàng” thì H đưa cho anh ta 400.000đồng. Người đàn ông này cầm tiền và đưa lại cho H 03 (ba) gói giấy, H biết bên trong là ma túy nên H không mở ra kiểm tra mà cầm ở lòng bàn tay trái. H tiếp tục điều khiển xe máy ra chỗ hẹn thì P gọi điện lại cho H bảo “anh đến chưa”. H trả lời: “*anh đang đi, sắp đến rồi*”. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn N1, xã N, huyện P, TP Hà Nội (gấp đường cao tốc), H nhìn thấy P và T đang ngồi ở gần cổng chui đường cao tốc nên H vẫy tay gọi. P, T đến chỗ H đang đứng, P lấy tiền từ trong người ra đếm được 350.000đồng do chưa đủ tiền để mua ma túy nên P bảo T “*Mày đưa thêm 50.000đồng nữa đây cho đủ 400.000đồng*”, T liền lấy 50.000đồng góp cho P trước sự chứng kiến của H. P cầm tiền 400.000đồng đưa cho H 400.000đồng. H cầm tiền 400.000đồng cất vào túi quần đang mặc. Khi H đang chuẩn bị giao 02 gói ma túy cho P thì nhìn thấy lực lượng Công an đến, H đã thả 03 gói ma túy đang cầm ở lòng bàn tay trái xuống đất nơi H đang đứng cạnh xe máy, thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ 03 gói, mỗi gói kích thước (1,5 x 1,5)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy). Đấu tranh tại chỗ, H thừa nhận 03 gói ma túy trên là của H mang đi bán cho P 02 gói ma túy, H đã nhận tiền 400.000đồng nhưng chưa kịp giao ma túy cho P thì đã bị phát hiện bắt quả tang.

Về nguồn gốc ma túy mà H bán cho P ngày 22/11/2020 và ngày 23/11/2020, H khai là đều mua của một người nam giới không rõ danh tính khoảng 40 tuổi đeo khẩu trang, đi xe máy Dream không rõ biển kiểm soát ở đường trước số nhà 116 Phố Tía, Quốc lộ 1A, xã Tô Hiệu, huyện T, TP Hà Nội.

*** Vật chứng vụ án thu giữ chuyển, xử lý theo vụ án:**

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng Nguyễn Văn H.

- Tiền VNĐ 400.000đồng (*bốn trăm nghìn VNĐ*);

-01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, có số IMEI :357328082785852;

-01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 29Y5-461.37 (đã qua sử dụng);

-01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn H.

Đối với chiếc xe máy đeo biển kiểm soát nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 29Y5-461.37 có số khung: RLCUE1740H và số máy: E3T6E-207454, đứng tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn H. Qua giám định với số khung, số máy là số nguyên thủy, trùng khớp với đăng ký xe. Nguyễn Văn H và vợ là chị Hoàng Thị X (SN 1964) ở thôn L, xã M, huyện T, TP Hà Nội đều khai: xe máy 29Y5-461.37 mua tháng 4/2017 là tài sản chung của vợ chồng nhưng chị X dùng tiền cá nhân mua xe máy 21.000.000đồng (tiền do bán xe cũ 10.500.000đồng), xe máy để sử dụng chung trong gia đình và H chở xe ôm. Xe máy đăng ký mang tên Nguyễn Văn H, ngày 22/11/2020 và ngày 23/11/2020 chị X không biết việc H sử dụng xe máy mua ma túy để bán, H là người sử dụng ma túy nhiều năm không có tiền góp khi mua xe máy. Vì vậy, chị X đề nghị được trả lại xe máy để sử dụng phục vụ sinh hoạt gia đình

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi bản thân đã thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 29/03/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H từ 9 năm 6 tháng đến 10 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/11/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng Nguyễn Văn H.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 400.000đồng là tiền do phạm tội mà có;

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, có số IMEI :357328082785852;

- Trả lại cho bà Hoàng Thị X 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 29Y5- 46137 (đã qua sử dụng) + 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn H.

Về án phí: Bị cáo vi phạm trách nhiệm hình sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bà Hoàng Thị X giữ nguyên quan điểm như đã trình bày, bà đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho chồng vì tuổi đã cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bà đề nghị Tòa xem xét trả lại xe máy cho bà để gia đình có phương tiện di chuyển phục vụ cuộc sống.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn nhận tội, hứa sẽ sửa chữa, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Nhằm mục đích kiếm lời, khoảng 7 giờ 50' ngày 23/11/2020, Nguyễn Văn H đã bán 02 gói Heroine có trọng lượng 0,219 gam với giá 400.000đồng cho Vũ Cao P và Lại Văn T (P góp 350.000 đồng, T góp 50.000 đồng) tại đường cống chui cao tốc thuộc địa phận thôn N1, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Quá trình điều tra, đã là làm rõ trước đó khoảng 9 giờ 30' ngày 22/11/2020, cũng tại địa điểm trên, Nguyễn Văn H đã bán 02 gói Heroine cho Vũ Cao P giá 400.000đồng (số ma túy này P và T cùng nhau sử dụng hết).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H tại trước số nhà 116 Phố Tía, Quốc lộ 1A, xã T1, huyện T, TP Hà Nội mà H khai không biết tên, địa chỉ, Cơ quan CSĐT - Công an huyện P đã tiến hành dẫn giải H đến vị trí mua ma túy và tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Vũ Cao P là người nhận tiền của Lại Văn T và trực tiếp mua ma túy của Nguyễn Văn H ngày 22/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã làm rõ P và H không có thỏa thuận về việc P bán ma túy giúp H nên không đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với Vũ Cao P, Lại Văn T là những người mua ma túy của H ngày 22/11/2020, nhưng cả hai đã sử dụng hết ma túy và ngày 23/11/2020 chưa nhận được ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ. P và T tự nhận là người nghiện ma túy, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy nhưng P, T có nơi cư trú ổn định, khai sử dụng ma túy ngoài địa bàn huyện P nên Cơ quan điều tra thông báo cho Công an Phường Đ, Công an xã T lập hồ sơ quản lý người nghiện theo quy định.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của Nguyễn Văn H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Tuyên ra xét xử về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước ta về ma túy. Để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cần

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp Tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo Tuyên hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, khi lượng hình, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[3]. Về vật chứng:

- Số ma túy thu giữ là chất độc hại nên cần tịch thu và tiêu hủy; số tiền 400.000 đồng thu giữ được là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, có số IMEI :357328082785852 là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 29Y5- 46137 (đã qua sử dụng) là tài sản chung và là phương tiện di chuyển hàng ngày của bà X và bị cáo nên cần trả lại cho bà X (kèm với 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn H).

Biện pháp tư pháp khác: Bị cáo thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng nên cần buộc truy nộp sung quỹ Nhà nước.

[4]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H 09 (Chín) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/11/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng Nguyễn Văn H.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn VNĐ*);

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen, có số IMEI: 357328082785852;

- Trả lại cho bà Hoàng Thị X 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 29Y5-461.37 (đã qua sử dụng) và 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn H.

(Vật chứng, tài sản hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, Hà Nội quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/3/2021 và ủy nhiệm chi ngày 31/3/2021, 01 đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn H hiện lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

3. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo truy nộp số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo; Người có QL và NV LQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Nguyễn Trí Tuyền